

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về kiện toàn, củng cố mạng lưới thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức hình quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kiện toàn, củng cố mạng lưới thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định số lượng, chế độ đối với nhân viên thú y các xã, phường, thị trấn (gọi chung là nhân viên thú y cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bình Định (trừ các xã, phường, thị trấn không có chăn nuôi theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền).

2. Đối tượng áp dụng:

- Nhân viên thú y tại xã, phường, thị trấn;
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2.** Quy định tiêu chuẩn, số lượng, chế độ nhân viên thú y cấp xã

1. Tiêu chuẩn:

a) Trình độ đào tạo: Có trình độ trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành về: Thú y, chăn nuôi thú y, chăn nuôi, bệnh học thủy sản, nuôi trồng thủy sản. Đối với địa bàn cấp xã thuộc khu vực miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhân viên thú y cấp xã có trình độ sơ cấp trở lên một trong các chuyên ngành quy định nêu trên.

b) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Hiểu biết và chấp hành các quy định của pháp luật về thú y và pháp luật khác có liên quan; nắm bắt và đánh giá được tình hình phát triển chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý; có kiến thức nhận biết dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý; có năng lực tham mưu, tổ chức, thực hiện công tác thú y; có kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện quy định pháp luật về thú y; có ý thức trách nhiệm, tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành các nhiệm vụ được giao; hàng năm, được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

c) Sức khỏe: Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

d) Độ tuổi: Bảo đảm độ tuổi làm việc theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Số lượng: Mỗi xã, phường, thị trấn được bố trí 01 nhân viên thú y.

3. Chế độ:

a) Mức phụ cấp: Nhân viên thú y cấp xã được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 1,3 nhân (x) với mức lương cơ sở hiện hành.

b) Nhân viên thú y cấp xã được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và được hỗ trợ 100% mức phí đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

**Điều 3.** Quy định về quản lý và điều hành

Nhân viên thú y cấp xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn chăn nuôi thú y cấp huyện.

**Điều 4.** Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí: Chi trả phụ cấp, hỗ trợ bảo hiểm y tế và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

**Điều 5.** Quy định chuyển tiếp

Các địa phương cấp xã đã bố trí nhân viên thú y cấp xã theo Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được tiếp tục bố trí nhân viên thú y cấp xã nhưng phải kiện toàn theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Quy định tiêu chuẩn đối với nhân

viên thú y cấp xã; khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định khu vực chăn nuôi tỉnh Bình Định thì việc bố trí nhân viên thú y cấp xã thực hiện theo quy định của Quyết định về khu vực chăn nuôi.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 và thay thế Quyết định số 76/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Các Bộ: NN&PTNT, TC, NV, LĐ-TB&XH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Hội, Đoàn thể cấp tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CV VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K10.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**